

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

*Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 603/2022/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2022 về việc “Xin ly hôn” giữa:*

*- Nguyên đơn: Chị NGUYỄN THỊ HOÀNG T - SN 1992*

*ĐKKHKT+Chỗ ở: số 31 B, ngõ 69A/131 phố H, phường K, quận T, TP Hà Nội*

*- Bị đơn: Anh TRẦN NGỌC Đ - SN 1989*

*ĐKKHKT: tổ 1B, phường T, quận H, TP Hà Nội*

*Chỗ ở: số 20, ngõ 1, phố Đ, phường Đ, quận H, TP Hà Nội*

*Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213; khoản 3 Điều 218 - Bộ luật tố tụng dân sự.*

*Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 - Luật hôn nhân và gia đình 2014*

*Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/6/2016 quy định về mức, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*

*Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2022*

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Hoàng T và anh Trần Ngọc Đ**

**2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về tình cảm: ghi nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Hoàng T và anh Trần Ngọc Đ

- Về con chung: xác nhận chị T và anh Đ có 01 con chung là cháu Trần Bảo K sinh ngày 24/01/2017. Anh chị thỏa thuận giao cháu K cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục. Chị T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu K là 1.500.000 đồng (*một triệu năm trăm ngàn đồng*) mỗi tháng kể từ tháng 10/2022 cho đến khi cháu K trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Chị T có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nhà ở, công nợ: chị T, anh Đ tự thỏa thuận, không tranh chấp và không yêu cầu Toà án xem xét giải quyết nên Tòa không xét.

- Về án phí: chị Nguyễn Thị Hoàng T tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm chị T đã nộp tại biên lai số AA/2020/0050463 ngày 15/8/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận H. Chị T đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con chung

**3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Nơi nhận:**

- VKSND quận H
- Các đương sự
- UBND phường T, quận H
- TP Hà Nội (ĐKKH số 102 ngày 27/6/2016)
- Chi cục THA dân sự quận H.
- Lưu HS vụ án

**Thẩm phán**

**Đỗ Thị Mai Thu**